

TRUYỀN BÀ

TUẦN BÁO CỦA TUỔI TRẺ RA NGÀY THỨ NĂM



THẦN ĐIỀU

TRUYỆN BẢNG THƠ CỦA NAM-ANH

Số 102

7-10-43

Mỗi số 0,20 — 3 tháng 2,50 — 6 tháng 5\$ — cả năm 10\$
Mandat gửi Đ. VŨ DINH-LOAN chủ nhà xuất-bản TÂN-DÂN-Hanoi

TRUYỀN BÀ

- 84 — Trên biển cát của Lê Chung-Vinh
- 85 — Nguyễn Xi của Nguyễn Đình-Tư
- 86 — Người mẹ của Mạnh Phú-Tư
- 87 — Tiểu anh hùng của Ngọc Giao
- 88 — Trời phạt của Đào-Thiện
- 89 — Ngoại-ô Saigon của Đoàn-Nghị
- 90 — Ba cái lá của Tấn-Kiểm
- 91 — Ông Hoàng Khỉ Lê Công-Thành kể
- 92 — Rừng của Thâm-Tâm
- 93 — Thư Lý-Lý của Ngọc-Giao
- 94 — Thằng Nhỏ của Tô Hoài
- 95 — Cái đồng hồ của Hữu-Mai
- 96 — Mưu chú cáo của Phạm-bá-Đại
- 97 — Đoàn viên của Phạm Bá-Đại.
- 98 — Hạnh phúc của Việt-Phượng.
- 99 — Nguyệt kể chuyện của Tô-Hoài.

Số 103 ra ngày 14-10-43

DÌ GHẺ CON CHỒNG

« Chị Huân, em thành thật cảm ơn chị đã quá thương em. Nhưng em không thể hiểu nổi lòng cho em. Chào anh chị và các cháu. Lan ».

Viết xong bức thư này cho chị Huân, Lan mang khăn gói lên đường về làng. Ở đây, nàng thấy một người kêu cứu. Đó là dì nàng. Dì nàng kêu khóc vì Tâm bị nạn... Suốt một cuộc đời bị người dì hành hạ, Lan sẽ đối phó với người dì ra sao trong lúc này? Đọc « Dì ghẻ con chồng » của Nguyễn-đình-Tư, tác giả Nguyễn Xi, các bạn sẽ thấy một truyện cực hay, kết cấu ly kỳ và làm cho hết thấy các em gái và trai cảm động. « Dì ghẻ con chồng » xuất bản trong Truyền Bà số 103 ra ngày 14 Octobre 1943

THẦN ĐIỀU

TRUYỆN BẰNG THƠ CỦA NAM - ANH

 Gió nhẹ nhẹ, trời chiều bóng ngả,
 Xóm Tiêu-Dương, bay tỏa khói mờ
 Lưng trời chiếc én bơ vơ
Bên đường đám cỏ lơ thơ úa vàng,
 Lan, Hồng, Huệ, ba nàng thôn nữ
 Mồ côi cha, từ thuở trẻ xanh
 Sống chung trong túp lều tranh
Tinh tình ăn ở hiền lành dễ thương.
 Bà mẹ vì khóc thương chồng quá
 Mắt mờ dần nên lóa cả hai
 Lo con, tóc trắng sương mai
Lấy gì làm kế sinh nhai tháng ngày.
 May nhờ Lan khéo tay làm lụng
 Vá mướn người khỏi túng khỏi lo
 Một nhà mẹ góa con thơ
Trên hòa dưới thuận, ấm no hưởng cùng.
 Nhân gió mát, ba nàng rảnh việc
 Ngồi quây quần lên chiếc chõng tre
 Gió thu nhẹ cuốn bụi hè
Sân nhà cỏ lá vàng che ánh chiều.
 Nhìn cảnh vật đìu hiu vắng vẻ
 Tranh nhớ người cha dễ yêu thương
 Lòng thơ chẳng khỏi nao buồn
Tâm can xúc động, lệ tuôn giòng giòng.
 Lan bỗng bảo : “ — Huệ, Hồng em hỡi !
 Khóc làm gì thêm khổ lòng người
 Giờ đây bàn phiếm chuyện vui

Tỏ bày điều ước ở đời này xem.

Riêng mình chị, hai em ! trước hết

Lấy được chồng đầu bếp nhà vua

Sớm chiều món nợ thức kia

Của ngon vật lạ, nhà vua thường dùng.

Chị đều hưởng cao lương mỹ vị

Sẽ hồng hào, béo phì người lên

Hai em chớ có ước thêm

Sống như chị, sướng như tiên trên đời »

Hồng bốn cột : — « Có ai như chị

Sống một mình, ích kỷ lắm thôi

Lòng tham nâng chị lên trời

Dẫn hồn chị đến với người đầu dây »,

Huệ cười xòa : — « Chị hay nói nhảm

Ước điều gì ngổ thẳng ngay đi »

— « Em ơi ! chị ước đêm ngày

Lấy chàng nhạc-sĩ nhất nhì trong cung.

Những đêm rằm, trăng trong gió mát

Chàng gảy đàn, chị hát nghêu ngao

Còn gì vui thú thanh tao

Bằng vợ chồng trẻ yêu nhau suốt đời.

Nhưng Huệ ạ, không đời nào chị

Có lòng tham mà phí bỏ em

Những đêm trăng giải bên thềm

Chúng ta chung hưởng điệu đàn mê say ».

Hồng nhìn Huệ má hây hây đỏ

Giục nàng em kể rõ ước mong

Vân vê tà áo nâu sồng

Huệ cười e lệ má hồng thêm tươi.

— « Xin hai chị đừng cười chế nhạo

Rằng em đây táo bạo quá chừng

Những điều mơ ước viễn-vông

Em đều ghi tạc trong lòng bấy lâu

Nay chị hỏi em đâu từ chối

Quyết mai sau sẽ lấy nhà vua
 Yêu người sẵn sóc sớm trưa
 Chẳng còn thao thức đêm khuya nỗi gì.
 Em sẽ sống cạnh Người mãi mãi
 Và sẽ sinh một gái một trai
 Tính tình can đảm dũng oai
 Mặt mày xinh đẹp như ngày nắng xuân.
 Em có chết, chiếc thân vùi lấp
 Dưới nấm mồ, cỏ đất vun cao
 Thấy con vua sướng biết bao
 Khỏi buồn trong lúc tuổi cao sức già ».

Chính chiều ấy nhà vua ngự mát
 Những lời hoa nhẹ rót vào tai
 Nhìn Lan mắt phượng mày ngài
 Nhìn Hồng sắc sảo ít ai giống nàng
 Nhưng còn Huệ trông càng kiều diễm
 Mắt đen huyền, chẳng diễm phần son
 Má hồng, da trắng, môi son
 Nàng đẹp thủy mị, tuyệt trần hồn nhiên,
 Sáng mai lại vua truyền nội giám
 Cho triệu vào liền phán hỏi ngay
 — « Trẫm biết rằng chị em người
 Cha thời khuất núi từ hồi ấu thơ
 Còn mẹ lòa bơ vơ khổ cực
 Rủ lòng thương côi cút nghèo nàn
 Trẫm đây muốn giúp các nàng
 Lấy chồng tử-tế, giàu sang công hầu
 Vậy ai đã ước ao trước hết
 Lấy được chồng đầu bếp nhà vua ? »

— « Dạ, tôi. » Cô chị cả thưa
 Vua cười mủm mím quay qua Huệ, Hồng
 — « Còn ai nữa muốn chàng nhạc-sĩ ? »
 Hồng bước lên, e lệ cúi đầu
 Huệ trông sắc mặt lo âu

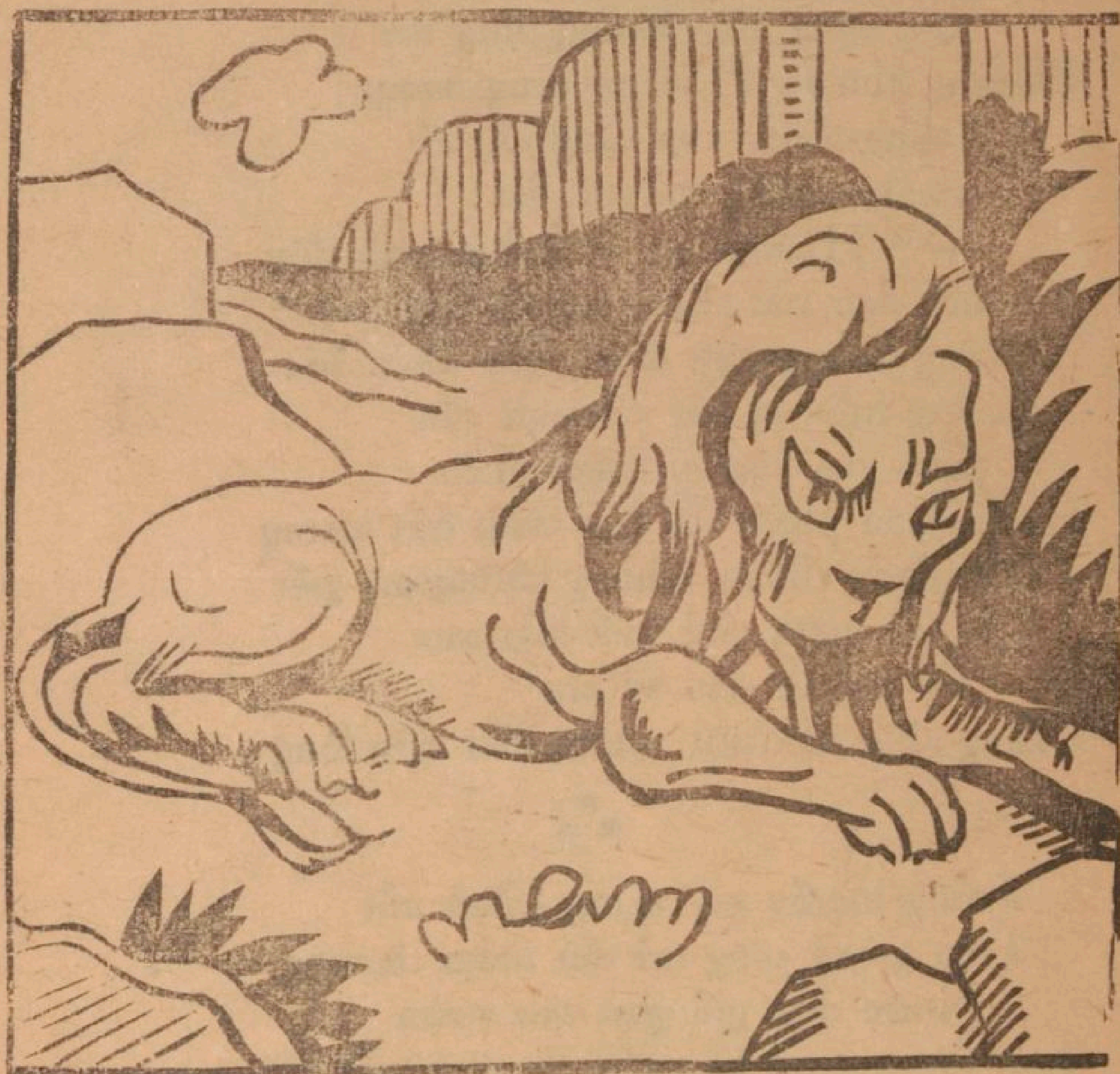
Cầu thăm chớ nhắc đến điều ước mong.
Vua ngảnh lại nhìn nàng âu yếm
Huệ then thùng má ửng hồng xinh
Trông thăm vua chế giễu mình
Rơm róm nước mắt ngược nhìn Hồng, Lan
Nhưng vua đã ôn tồn phán hỏi :
— « Có phải nàng đã nói những lời
Ước gì lấy được vua tôi ? »
Cô em cúi mặt, bồi hồi ruột gan.
Nhắc nhìn hai chị nàng đứng cạnh
Khúc khích cười mà tránh đau lòng
Vua đã bước xuống ngai vàng
Cầm tay phán bảo quần thần lắng nghe ;
— « Đây là vị hôn thê của trẫm ! »
Huệ bàng hoàng mê mẩn cì người
Mặt sầu biến đổi vui tươi
Lòng xôn hớn hởi, miệng cười như hoa...
Hồng chẳng nghĩ vào hùa với chị
Tỏ lòng thù ghen tị cô em
Bắt đầu khinh bỉ chẳng thêm
Người chồng ao ước thâu đêm suốt ngày
Bà hoàng-hậu tức người em út
Được thần dân kính phục đời đời
Giàu lòng từ thiện bà hay
Phát tiền phát gạo những ngày dầm mưa
Cho các quận cơm thừa lúa dất
Cho các nhà đói khát nghèo nàn
Những người khổ sở thường dân
Nhờ ơn hoàng-hậu ấm thân no lòng.
Tính tình bà dịu dàng hòa nhã
Khiến nhà vua một dạ mến yêu
Năm sau giặc loạn ngoại biên
Vua đành xa cách vợ yêu tiểu trư
Sáng hôm ấy trời thu mát dịu.

Ngày lâm bồn hoàng hậu sinh đôi.
 Gái trai kháu khỉnh tuyệt vời
 Đến nỗi hai chị lúc này chưa con.
 Lòng dạ thú, ghét hờn tức tối
 Đợi đêm khuya, trời tối bóng mờ
 Lén vào bắt trộm trẻ thơ
 Đặt nằm trong giỏ thả mò trôi sông
 Việc giết người chỉ trong năm phút
 Độc ác thay chẳng chút lương tâm
 Lại còn lập kế bàn thãm
 Sai người tức tốc báo ngấm vua hay :
 — « Hoàng hậu sinh một trai một gái
 Chẳng hiểu sao giết hại cả đôi
 Vua nghe kinh khủng rụng rời
 Thương con ấu trĩ lệ rơi từng hàng.
 Về cung-diện, vua càng rầu rĩ
 Tra hỏi ai cũng chỉ một lời :
 — « Hoàng-hậu quả thật sinh đôi
 Trẻ thời đau mất chẳng người nào hay »
 Riêng hoàng-hậu đêm ngày khóc lóc
 Chẳng hiểu ai bắt cóc con yêu
 Còn vua yên trí trăm chiều
 Hoàng-hậu phạm lỗi làm điều bất lương
 Tội đang chém, nhưng không nỡ giết
 Chỉ bắt giam chứ biết làm sao
 Tự thề từ đây về sau
 Chẳng nhìn đến mặt, thêm đau đớn lòng



Trong lúc ấy giỏ trôi trên nổi
 Trên giòng sông trẻ đôi thảm thương
 Nước đưa giỏ giạt vào vườn
 Trời thương trẻ gặp phú thương tuổi già.
 Ông liền vớt, mở ra, thấy thế

Thốt reo mừng, nhẹ bể chúng vào
 Lòng ông sung sướng biết bao
 Trong khi cô độc, trời nào bắt công ?
 Ông nuôi nấng một lòng chăm chỉ
 Săn sóc hoài yêu quý như con
 Gái, trai, Mỹ-Ngọc, Nam-Trân
 Lớn lên sinh đẹp tuyệt trần dễ thương.
 Mười lăm năm sống trong phú quý
 Hưởng ấm no còn nghĩ gì hơn !
 Phú ông biết sắp từ trần
 Gọi chúng lại gần, kể hết đầu đuôi :
 — « Chính các con cha nuôi hồi nhỏ



Thần sư tử vẫn an giấc điệp

Ai oán thù đã thả trôi sông.

Đến nay tuổi đã trưởng thành
 Ở cho phải đạo chớ nông nghênh giàu
 Đừng có rời xa nhau nửa bước
 Đùm bọc nhau cha ước mấy điều.

Giờ đây cũng chẳng bao lâu
 Cha con cách biệt dạ đau chín chiều
 Ngày hôm ấy trời hiu hiu gió
 Dạn dò, xong ông đã lánh đời
 Bên ngoài gió thổi từng hồi
 Tiến đưa hồn đến phương trời xa xa.

Rồi từ đây tòa nhà biệt thự
 Do Nam-Trân đứng chủ trông coi
 Sửa sang vườn tược trong ngoài
 Có bề sinh đẹp khiến người thích ưa
 Nàng Mỹ-Ngọc thêu thùa đàn địch
 Chàng Nam-Trân tính thích đi săn
 Nhưng lòng chẳng muốn rời nhau
 Cả ngày quanh quần trước sau trong ngoài
 Cuộc đời thế sống hoài cũng chán
 Chàng phải đành sẵn bản cùng em
 Chiều tà khi gió lướt êm

Anh em trở lại bên rèm hàn huyên
 Và bởi vậy một lần dì chúng
 Túc Lan, Hồng gặp chúng sẵn về
 Chị em kinh ngạc hồn mê

Trông giống hoàng-hậu khôn bề nhận sai.
 Em thăm bảo : “ Chị ơi ! nguy mất
 Chắc có người cứu vớt chúng chẳng ?

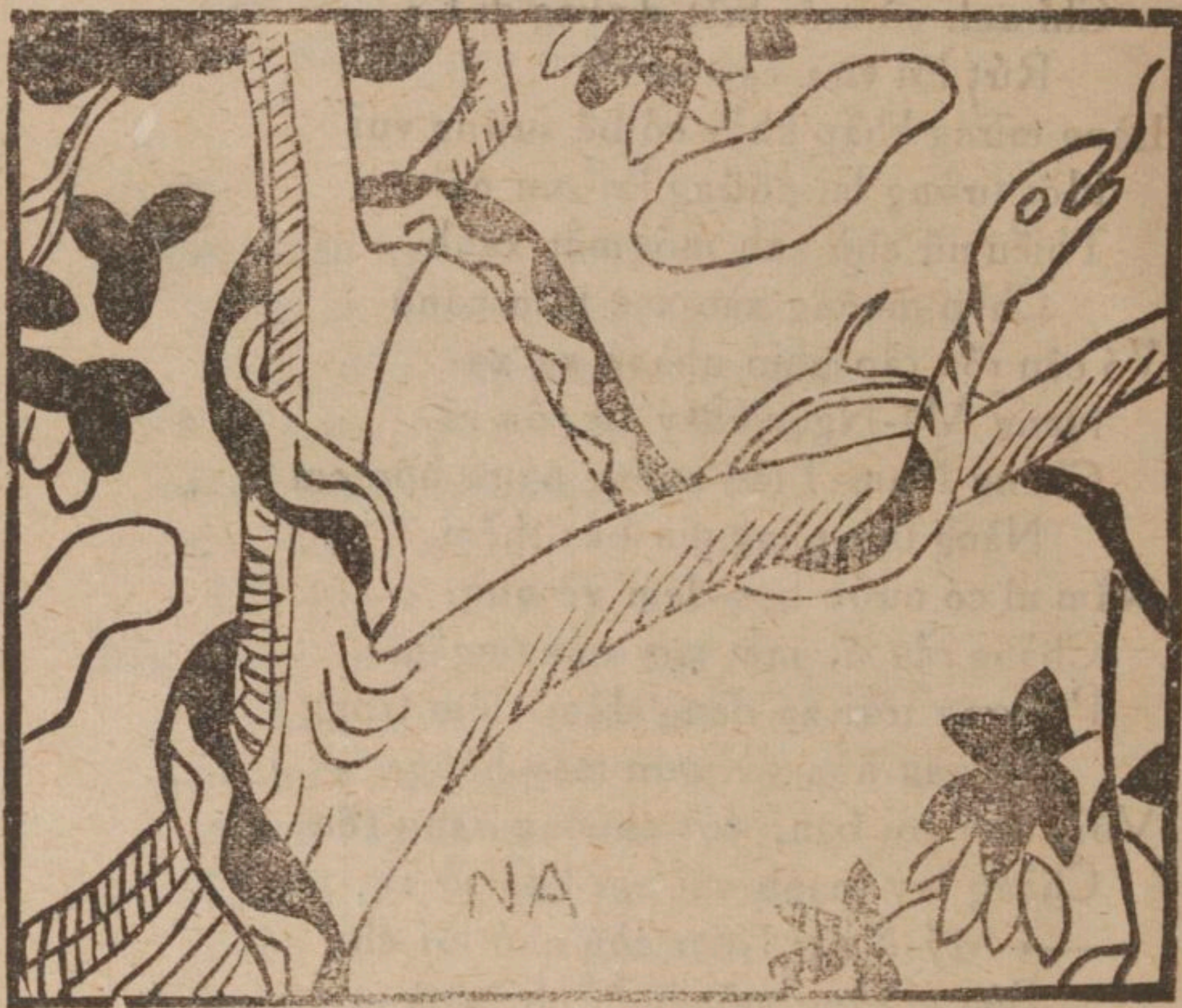
Liệu đường gìn giữ lấy thân.
 Ý em bàn định làm xằng một phen.
 Mụ phù thủy Ba-đen—độc ác
 Hại người bằng lời mát êm tai

Em thuê giết chết cho rồi
Còn hơn để lụy đến đời mai sau



Ngày đầu hạ, gió chiều lồng lộng
Tựa mảnh mảnh trông ngóng chờ anh
Nàng Mỹ-Ngọc mắt đắm đắm
Nhìn về làng mạc xa xăm mịt mù.
Sáng hôm ấy mưa phùn thủy đến
Lúc Nam-Trân sẵn bản miền xa
Mỹ-Ngọc thoát thác ở nhà
Mụ cười hớn hở mắt hoa nói rằng :
— “ Già là chỗ quen thân với cụ
Lúc thiếu thời thường đến viếng thăm
Cách đây đã quá mười năm
Lần ấy già đến hầu thăm cụ nhà
Cô còn nhỏ, độ ba bốn tuổi
Già bế bồng ẵm mỗi cả tay
Bây giờ đã nhớn chùng này
Trông cô sinh đẹp như ngày nắng xuân
Ủa này lạ Nam-Trân đâu vắng ? ”
— “ Dạ anh tôi đi bán hồi mai ! ”
Mụ già tấm tắc khen hoài
Cảnh nhà sạch sẽ trong ngoài nên thơ
Mỹ-Ngọc chẳng nghi ngờ gì cả
Mời mụ vào chỉ trở khắp nơi.
Khi qua bể nước đầy vơi
Mụ dừng đứng lại tươi cười nói ngay :
— “ Bể tuy đẹp nhưng này còn thiếu
Nước bạc trong sáng biếc như gương
Ơ vùng núi hiểm Kỳ-Cương
Chỉ cần vài giọt vào trong bể này
Nước sẽ bạc sáng ngời như tuyết

Chỉ anh cô mới biết đường đi ! »
Rút lời vừa cáo ra về
Lòng mừng khắp khởi có bề sướng vui
Hồi tưởng lại những lời mụ nói
Thiếu nữ chờ anh mỗi mắt xanh
Chim muông xào xạc trên cành
Vó câu rộn rập nhịp nhàng xa xa
Nàng Mỹ-Ngọc chạy ra vồn vã
Chàng Nam-Trân xuống ngựa hôn em
Nàng thơ nũng nịu bên thềm
Năm ni có nước bạc đem về nhà.
Chàng râu rĩ, mắt mờ màng ngắm
Phương trời xa đang đắm chìm trong
Hoàng hôn với gợn mây hồng
Với chim gọi bạn, với chuông vang rền
Chàng lay mạnh vai em khờ sở :
— « Mỹ-Ngọc ! em còn nhớ lời cha
Bên giường một buổi chiều tà
Khuyên anh chớ có rời xa em mà
Cô thiếu nữ bỗng òa lên khóc :
— « Nhưng em đây muốn nước bạc cơ ! »
Nam-Trân đứng lặng thần thờ
Lòng chàng chẳng muốn để cô em buồn.
Sáng mai lại trời còn mờ tối
Trên dặm đường thẳng tới Kỳ-Cương
Bằng mình dưới tấm màn sương
Nam-Trân yên lặng lỏng cương phóng tràn
Trời mùa hạ nắng càng gay gắt
Mặc mồ hôi thấm khắp áo chàng
Cất cao giọng hát ca vang
Nhác nhìn đã thấy núi đằng xa xa
Đến sườn núi trời đã đứng bóng
Bên gốc tùng dưới bóng mát dâm
Một đạo sĩ cầm phát trần



Mãng xà uốn vắt mình cong

Tóc râu phơ bạc trông gần giống tiên.

Chàng xuống ngựa đến bên chào hỏi.

Nhưng cụ già đã nói trước ngay :

— « Ai xui anh đến chốn này ? »

Nam-Trân lễ phép tỏ bày căn nguyên

Nghe rõ chuyện cụ nghiêm ngặt bảo :

— « Đã nhiều người vênh váo dẫn thân

Chỉ vì có chút lòng tham

Bị chết oan uổng dưới hàm mãnh sư

Ờ, con đã chẳng như kẻ ấy

Ta sẵn lòng dẫn lối cho con

Giờ đây hãy cứ trèo lên

Lưng trùng sẽ gặp ở bên vệ đường

Thần sư tử nếu đang nhắm mắt

Tức đang rình định bắt chụp con
Lúc nào mắt vọ mở tròn
Chính là trong lúc ngủ ngon say như
Đừng kinh động chớ trù trù nữa
Hãy lặng yên, xuống ngựa, nhẹ nhàng
Đưa bình vục nước bạc trong
Rồi con cứ việc lên đường ruồi dong."
Chàng từ tạ quyết lòng tìm suối
Tỏa ánh ngời sáng chói như gương
Nước trong lấp lánh dị thường
Xuyên làn trắng bạc qua hàng lá non.
Trên bờ đá một con sư tử.
Chễm chệ nằm mắt mở trừng trừng
Nam-Trân lướt nhẹ gót chân
Vội vàng vục nước đổ trong bình vàng
Thần sư tử vẫn an giấc điệp
Chàng quá mừng chẳng thiết lấy nhiều
Nhìn xem trời đã xế chiều
Chàng liền lên ngựa, phiêu phiêu trở về
Nàng Mỹ-Ngọc đứng chờ trước ngõ
Thấy bóng anh mừng rỡ reo cười
Nam-Trân xuống ngựa vui tươi
Đưa bình nước bạc cho người em yêu
Nàng sung sướng trăm triệu mừng quá
Ca hát vang nhẩy múa khắp nhà
Khi nàng đổ nước bạc kia
Vào trong bể cạn nước đà trắng phau
Mụ phù thủy hôm sau lại đến
Vấn lời hoa thắm viếng hỏi han :
— "Chào cô, cô vẫn bình an ?!"
Mỹ-Ngọc vồn vã ; — "Cám ơn ! Như thường.
Này bà ạ, dân thường đâu có
Vật quý này, bà hãy vào xem
Mụ già lúc bước vào thêm

Trông thấy nước bạc lòng thêm tức, buồn.
 Mụ thăm tưởng Nam-Trân chắc chết
 Bối mánh sư, chứ biết đâu rằng
 Trời nào giúp kẻ bất lương
 Hại người thiện thảo, hay thương những loài
 Tuy vậy mụ khen hoài khen đề
 Bề giờ sao đẹp để quá chừng
 Trên đời có lẽ chỉ riêng
 Nhà này có nước bạc trong sáng ngời
 Nhưng cô ạ, nhà này vẫn thiếu
 Cây lá vàng phát điệu hát ca
 Âm thanh réo rắt đều hòa
 Du dương trầm bổng bao la khắp vườn »
 Nàng Mỹ-Ngọc vui mừng khôn kể
 Mắt sáng ngời thỏ thẻ tiếng oanh :
 — « Được rồi tôi sẽ bảo anh
 Nam-Trân đi hái ít cành về đây ».
 Cô thiếu-nữ suốt ngày ao ước
 Cây lá vàng còn nước bạc trong
 Chẳng nhìn, chẳng ngắm, chẳng trông
 Luôn luôn tựa cửa ngóng mong anh về
 Rồi chiều lại, khi ve sầu rít
 Trên cành cây, tíu tíu từng hồi
 Mỹ-Ngọc trong dạ bồi hồi
 Vẳng nghe nhạc ngựa tận đời xa xa.
 Lúc mới đầu anh cô từ chối
 Hái cành vàng trong núi Kỳ-Cương
 Nàng thơ rung rức đêm trường
 Sau chàng đành phải lên đường giúp em
 Chàng lại gặp ngời bên sườn núi
 Nhà tu hành, cụ hỏi han ngay :
 — « Ai xui anh đến chốn này ? »
 — « Con đi kiếm lá cây vàng hộ em. »

— « Liệu hồn đấy, không nên tham quá
Sao chẳng từ chối nó hả con ? »

— « Nhưng em con khóc luôn luôn
Đêm trường đằng đẳng, lòng con chẳng đành. »

— « Ờ chẳng phải lòng tham đưa đến
Mà chính lòng yêu mến thương em

Đã làm con phải dẫn thân
Xông pha vào chốn gian truân hiểm nghèo
Đã vậy cứ lần theo bờ suối
Nửa dặm đường sẽ thấy cây vàng

Một con rắn lớn nằm ngang
Phải nhìn nhận kỹ nó đang làm gì.

Nếu đầu ngóc là khi nó ngủ
Nếu giấu đầu nó chủ rình con
Hái nhanh ít nhánh lá non

Đừng có xuống ngựa ngồi yên trở về »

Chàng từ biệt rồi đi vào núi
Dọc theo bờ đá suối bạc trong

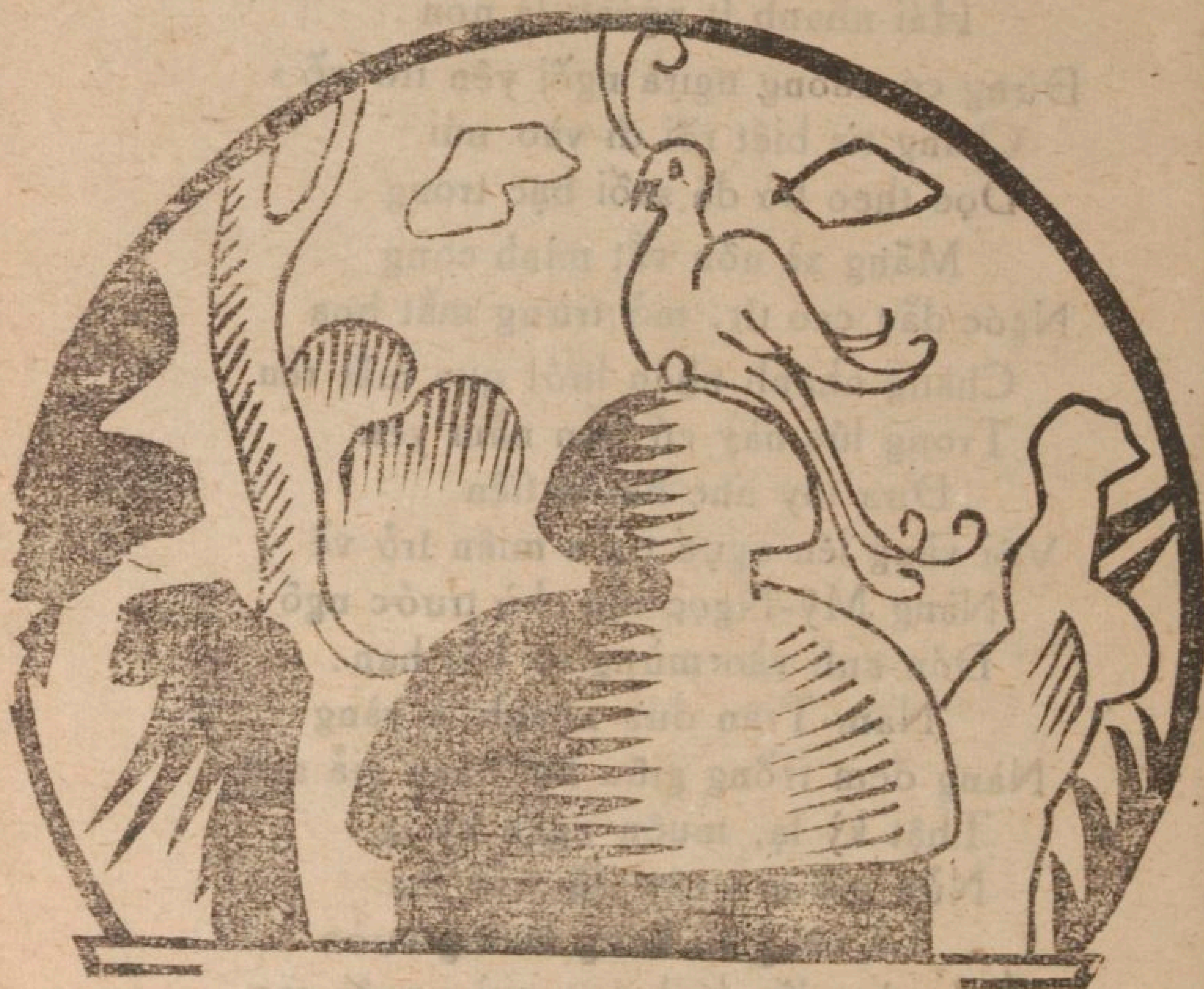
Mãng xà uốn vắt mình cong
Ngóc đầu cao tít, mở tròng mắt hoa
Chàng nhanh nhẹn lướt qua mắt rắn
Trong lúc này cứ vẫn nằm yên

Đưa tay nhẹ hái lá tiên
Vội vàng lên ngựa triển miên trở về
Nàng Mỹ-Ngọc vẫn chờ trước ngõ
Đón anh vào mừng rỡ hỏi han.

Nam-Trân đưa nhánh lá vàng
Nàng đem trồng giữa hai hàng giả sơn
Thật kỳ lạ, muôn ngàn kỳ lạ
Nửa giờ sau cây đã trời lên

Lá vàng rủ bóng xuống vườn
Ánh vàng lấp lánh tựa ngàn ngôi sao.
Làn gió nhẹ, lá xào xạc phát

Muôn điệu đàn như hát như ca
 Còn nước bạc trong như pha
 Reo thành tiếng nhạc cùng hòa với nhau.
 Mụ phù thủy hôm sau trở lại
 Chết điếng người lúc thấy cây vàng
 Mụ già tức tối cắn hờn
 Mắt lươn ngầu đỏ, lờm lờm liếc ngang.
 Nàng Mỹ Ngọc lại càng chào đón
 Còn mụ già giở ngón ác tâm :
 — « Cô ơi ! cây đẹp vẫn còn
 Thiếu con thần điều bay trong lá vàng.
 Chim thần ấy sắc toàn trắng phớt
 Lóng lánh như tuyết dưới trời mưa
 Nó thời am hiểu truyện xưa
 Kẻ nào có nó say sưa suốt đời,



Chim thần điều trắng như tuyết phủ

Mụ phù thủy rút lời lần lần :
— « Xem lần này có sống mà về ».

Mụ già sung sướng hả hê
Từ biệt ra về, chân bước thật nhanh,
Cô thiếu nữ chờ anh mòn mỏi
Suốt ngày trời cứ mãi dăm dăm
Nhìn về rừng núi xa xăm
Trông chờ mong bóng hoàng hôn phủ trùm.
Cánh đồng rộng im lìm phẳng lặng
Chờ nhạc reo văng vẳng bên đồi
Vó câu rồn rập từng hồi
Chờ trông thấy bóng anh cười trước hiên.
Rồi trong khi chuông đèn rền rĩ
Mổ cầm canh vang dội xa xa
Nhạc khua vang trước cửa nhà
Nàng thơ sung sướng chạy ra dịu dàng.
Đưa tay ngọc nhẹ nhàng hòa nhã
Nàng đỡ anh xuống ngựa êm êm
Và đòi anh bắt chim thần
Biết cả sự trần, ở chốn ngàn non.
Nam Trân vẫn ôn tồn khuyên bảo ;
— « Mỹ Ngọc em ! sự hảo huyền kia
Sẽ làm tan nát chia lìa.
Tình thân yêu của chúng ta bây giờ.
Chắc em biết may nhờ đạo sĩ
Mà anh đây thoát khỏi nạn ư ?
Hai lần đụng chạm mãnh sư
Máng xà độc địa gớm ghê quá chừng.
Anh đã quyết một lòng chẳng dám
Dấn thân vào bẫy cạm khốn nguy
Em còn ao ước nổi gì
Cây vàng nước bạc chẳng thì sướng sao ? »
— « Nhưng em đã ước ao thần điều
Những lời kia những nhiều trong hồn

Anh ơi! lần nữa lên non
Chiều em bắt nó đề lòng sướng vui.
— « Anh đi chỉ làm vui lòng Ngọc
Nhưng nghĩ xem cũng thật điên rồ
Lời nói tuy vậy đơn sơ
Việc làm mới khó không bờ bến đâu,
Cứ sáng sớm em cầu nguyện phật
Giúp cho anh khỏi chật vật khi
Xông pha vào chốn hiểm nguy
Bắt chim thần ấy đề vui vẻ lòng.
Em hãy giữ chiếc gương thần vậy
Rồi mỗi ngày khi thấy gương mờ
Em đừng mong ngóng đợi chờ
Bấy giờ anh đã lìa xa chốn nhà ».
Thiếu nữ khóc nhưng mà lòng muốn
Vẫn mạnh hơn tình mến yêu thương
Đề anh từ giả lên đường.

* * *

Nhà đạo sĩ vẫn thường ngồi dưới
Bóng cây tùng mát rượi thấu lòng
— « Con ơi! hãy liệu thần hồn
Con còn xông xáo vào vòng hiểm nguy
Đề tìm kiếm vật gì lần nữa? »
Nam Trân liền xuống ngựa vái chào :
— « Cụ ơi! con khổ biết bao
Hai lần nhờ cụ mới vào được non
Lấy nước bạc lá vàng kỳ lạ
Em con còn một dạ tham lam
Đòi chim Thần-diều trên ngàn
Cụ thương con lắm, ra ơn cuối cùng
Con đã hết lấy lòng khuyên nhủ
Mà em con vẫn cứ khăng khăng
Ra đi chắc chắn mười phần

Lâm vào cõi chết, chứ hòng sống đâu ».

— « Con dẫn thân vì yêu mến nó

Ta sẵn lòng giúp đỡ dẫn đường

Khi qua suối bạc cây vàng

Sẽ nhìn thấy một khu vườn rất to.

Ngàn chim sẽ líu lo ríu rít

Hót quanh mình, đừng bắt con nào

Chớ do dự, cứ tiến vào

Giữa vườn bỏ trống một sào đất hoang.

Ơ đây chen chúc toàn mô đá

Giống hình người con khá xét xem

Một con chim đẹp vô ngần

Mình trắng như tuyết đậu trên đá tròn.

Chim hót vang rĩa lông rĩa cánh

Rồi thu đầu vào cánh lặng yên

Con đừng động thủ ngay liền

Chờ khi chim ngủ say mềm hấy hay.

Nếu chẳng may nó bay thoát khỏi

Con hóa thành một khối đá cao ».

Nam Trân vái tạ cụ già

Nhảy lên yên ngựa, phóng vào ngàn non

Chàng đã thấy khu vườn hiển hiện

Trước mặt chàng với tiếng chim kêu

Nam Trân xuống ngựa đánh liều

Nấp sau phiến đá ruột nao nao chờ.

Chim thần-điều, trắng như tuyết phủ

Đến đậu trên thạch nhũ hình tròn

Gần ngay bên cạnh Nam Trân

Chim xù lông hót, tiếng trong như đàn :

« Ta là Thần-điều chốn rừng sanh

Biết cả trần gian sự ác lành

Ai muốn bắt ta thì hãy lại ?

Bằng không nhớ động đến bên mình . »

Chim quay tròn mấy lần rồi đứng



Trên giong sông trẻ đôi thảm thương

Đầu thu vào cánh trắng lặng yên
 Chàng vội vàng quá đứng lên
 Giơ tay toan bắt chim liền vụt bay.
 Chàng lập tức hóa ngay mô đá
 Chẳng kêu van than thở nửa lời
 Cùng chung số phận chơi vơi
 Xa nhà xa cửa như người trước kia.
 Nàng Mỹ Ngọc ở nhà sốt ruột
 Sáng sớm cầu nguyện phật giúp anh
 Soi đi ngắm lại gương thân
 Một hôm bỗng thấy mờ dần nở hoa.
 Lau chùi mãi vẫn lòa lòa đục
 Như có làn sương bạc phủ che
 Nàng ngồi than khóc bên hè
 Đâu còn thấy bóng anh về trước hiên.
 Mụ già đến mừng niêng trơ dạ:
 — « Nay nghe đây, nếu sợ cho anh

Bị nguy trong chốn rừng xanh
Thì giản dị nhất cô đành dẫn thân.

Vào rừng nọ tìm Nam Trân đã
Chớ khóc hoài cũng chẳng ích gì

Đi đi ! cô hãy đi đi !

Lời già khuyên bảo, phải thì nghe theo ».

Nàng vội vã lần theo đường đến

Kỳ Cương Sơn thẳng tiến như bay

Càng nóng ruột, đường càng dài

Nàng đến sườn núi ánh trời đã nghiêng.

Nhà đạo sĩ cất liền tiếng hỏi

Như trước kia chẳng đổi giọng lời :

— « Ai xui cô đến chốn này

Há rằng không biết những người đến đây

Đều khỏe mạnh còn trai trẻ lắm

Óc nhiều, chỉ hám tham lam

Chẳng chịu xuy xét kỹ càng

Chết vùi thân chốn non ngàn hiểm nguy

— « Đa tạ cụ, cụ chưa hiểu rõ

Ai có lòng ghét bỏ xui con

Đưa đường dẫn lối lên non

Mà con dại đột dẫn thân làm gì.

Nhưng đến đây cũng vì hối hận

Đã bắt anh lận đận trong ngàn

Nhờ ơn của cụ hai lần

Đem về nước bạc cây vàng hát ca

Con dại nghe cụ già độc ác

Năn nỉ anh đi bắt chim thần

Anh con ngon ngọt khuyên răn

Nhưng con sắt đá tham lam quá chừng

Chẳng lay chuyển được lòng con nổi

Bởi vậy gây nông nổi thế này

Anh con đi đã năm ngày

Trông chờ mong ngóng đợi hoài thấy đâu.»

Nhà đạo-sĩ gật đầu lia lia

Mắt đắm nhìn về phía rừng hoang :

— « Bây giờ con muốn chim không ? »

Nàng lắc đầu đáp, lạnh lùng bi ai :

— « Con còn thiết gì ngoài hơn nữa

Chỉ anh con mới quý giá hơn.

Cụ ơi ! hãy rủ lòng thương

Trở cho con biết rõ đường lên non ».

Nàng Mỹ Ngọc nói xong rưng rức

Đầu gục vào tay khóc mãi thôi.

Cụ già cảm động ngọt lời :

— « Con đừng khóc nữa, để rồi liệu xem.

Hãy lên ngựa trèo lên đỉnh núi

Sẽ thấy giòng nước suối bạc trong

Lăn theo bờ đá ruồi dong

Mãng xà sư tử chặn đường dọa con.

Nhưng đừng sợ cứ can đảm tiến

Đến vườn chim với tiếng hót vang

Rồi con sẽ gặp Nam Trân

Lúc nào bắt được chim Thần mà thôi ».

Nhà đạo-sĩ tỏ bày kể chước

Cách thế nào bắt được chim thần

Cụ dặn dò rất kỹ càng

Chúc nàng may mắn thoát vòng hiểm nguy

Nàng cảm tạ rồi đi vào núi

Ruột nao nao, ý chí vẫn vương

Mãnh sư nhảy đến cản đường

Mãng xà định quẩn lấy chân ngựa nàng

Chẳng run sợ vững vàng tiến bước

Qua cây vàng suối bạc reo ca

Hồi lâu mới đến vườn hoa

Nàng tìm khoảng có đá cao đứng chờ.

Chim Thần-diều lửng lơ bay đến

Liệng đậu mình trên phiến đá tròn
 Xù lông đập cánh quay vòng
 Cất cao giọng hát thanh trong dịu dàng :
 « Ta là Thần-điều chốn rừng xanh
 Biết cả trần gian sự ác lành
 Ai muốn bắt ta thì hãy lại
 Bằng không chớ động đến bên mình »,
 Nàng đứng lặng thầm mừng trong dạ
 Đợi chờ khi chim đã ngủ yên
 Nhẹ giơ tay ngọc ôm liền
 Ngang mình Thần điều, đưa lên cất lời :
 — « Hỡi Thần điều, chim thời có biết
 Anh ta giờ sống chết ra sao ? »
 — « Anh nàng là hòn đá cao
 Cạnh gần thạch nhũ đá hoa hình tròn
 Nàng tể ngựa ra giòng suối bạc
 Cùng với chim vục nước về đây
 Dỏ vài giọt lên đá này
 Anh nàng sẽ biến lại ngay nguyên hình ».

Mảnh sư khi nhắc nhìn Mỹ Ngọc
 Đậu trên tay ngà ngọc chim thần
 Bèn quì phủ phục xuống chân
 Lưỡi thè lè liếm gót sen nhẹ nhàng.
 Nàng múc nước bạc bằng bình cổ
 Được trên bờ, rồi trở lại vườn
 Tưới cùng mình mấy đá tròn
 Gần cạnh ngai đá hình tròn của chim
 Nành bỗng thấy đá mềm nhũn mãi
 Cao cao dần, vụt sãi đứng lên
 Hóa thành chàng trẻ Nam Trân
 Anh em gặp mặt vô ngần sướng vui
 Nàng Mỹ Ngọc tươi cười nhỏ nhỏ :
 — « Đừng giận em, anh nhé, anh Trân
 Em tự trách quá tham lam.

Đề anh lâm phải nguy nan chốn này ».

Nàng yên lặng má hây hây đỏ

Một hồi lâu mới thở thở rằng :

— « Anh ơi ! em chỉ ước mong
Có anh sống cạnh chứ đừng rời xa ».

Từ đây trong căn nhà biệt thự

Đôi thiếu niên vui thú sống cùng

Lá vàng nước bạc, reo vang

Thành nhiều điệu nhạc, hòa cùng tiếng chim.

Mụ phù thủy nghe tin mách lại

Những người mà mụ hại trở về

Mụ chưa biết rõ thực hư

Nhưng chân vừa bước đến hè nhà trên

Chim Thần điều bay lên đầu mụ

Mồ lung tung mụ ú ớ la :

— « Chim ơi ! mở lượng hải hà
Đừng làm tội nghiệp thân già khổ đau »,

Chim tíu tíт mồ bừa vào mặt :

— « Đi khuất ngay, con nặc nô kia !

Từ giờ còn hại chủ ta

Ta sẽ móc mắt mi ra liệu chừng,

Nàng Mỹ Ngọc trong phòng hốt hải

Chạy ồ ra nhác thấy mụ già

Ôm đầu rên rĩ kêu la

Chim thần bay đuổi là là trên không.

— « Hỡi Thần-điều, chim khôn ngoan phải
Trở vào ngay ta hỏi mấy lời ».

Chim vào kể rõ đầu đuôi

Về mụ già định hại hai chủ mình.

Mụ phù thủy thất kinh lão đảo

Mặt xanh lè, bước rảo cẳng về

Sợ thành lâm bệnh hồn mê

Hôm sau thần chết dẫn về diêm vương.



Một đạo sĩ cầm phất trần

Một tháng sau trong vườn Mỹ Ngọc
 Mở yến đình thưởng thức trung thu
 Đèn lồng rực rỡ muôn màu
 Ánh vàng tỏa khắp sáng như ban ngày
 Trưa hôm ấy trên cây Thần điều
 Bỗng cất lên những điệu hát mừng
 Hàng ngàn chim chóc trên không
 Rào rào bay xuống cây vàng hát ca
 Trân và Ngọc trong nhà kinh ngạc
 Thì chim thần đã tạt bay vào
 Nghiêng đầu thi lễ cúi chào
 Tiếng canh trong trẻo thanh tao dịu dàng:

— « Thừa hai chủ xin đừng kinh lạ
Đầy đều toàn thuộc hạ của chim
Đến đây dự hội yến đình
Chúc mừng hai chủ khang ninh suốt đời »
Đôi thiếu niên lấy lời cảm tạ
Vừa rút lời chim đã tiếp ngay :

— « Hai chủ ạ, kể giờ này
Chim mới dám thốt vài lời thật chân
Sao người chẳng ân cần tìm hỏi
Song thân mà sớm tối phụng trì »
Mặt cười biến đổi sâu bi
Nam Trân ứa lệ, hàng mi lòa mờ :
— « Chim lắm lắm bao giờ ta cũng
Nghĩ đến người để phụng thờ khi
Tuổi già sức khỏe kém suy
Nhưng trời ta biết tìm người ở đâu ? »

— « Đừng thất vọng trời nào có phụ
Kẻ có nhân mà chủ lo âu
Giờ đây hãy giúp mỗi sâu
Chim sẽ giúp đỡ, buồn rầu làm chi
Cho mệt nhọc, kém suy thần trí
Cho hao mòn tổn phí đến thân
Chủ ơi ! hãy đến kinh thành
Tìm đến cung điện, tâu cùng vua hay
Nhà có vật lạ kỳ vô nhị
Có chim thần biết sự trần gian
Có nước bạc, có cây vàng
Reo nhiều âm nhạc điệu đàn du dương ».
Chàng mừng rỡ vội vàng lên ngựa
Đến kinh thành ; vua hứa đêm nay
Thề lòng thành sẽ đến ngay
Thăm nhà có vật lạ kỳ vô song.
Nàng Mỹ Ngọc trong lòng cảm động
Lựa cửa ngoài trông ngóng trắng lên

Luôn luôn xoắn xít hỏi chim
Phải làm gì để tiếp thiên nhà vua
— « Này chủ ạ, cần pha ít nước
Dâng nhà vua xơi dưới cây vàng
Cạnh bên bể nước bạc trong
Và hãy ăn bận như công chúa Người».
Đêm hôm ấy tiết trời mát mẻ
Trăng rằm cao sáng tỏ như bưng
Trong vườn nhộn nhịp tung bùng
Đèn màu sáng rực như vùng thái dương.
Trân và Ngọc, trong lòng nao nức
Hồi hộp chờ tiếp rước nhà vua
Bỗng nghe nhạc ngựa vang khua
Rõ dần, rời rạc, lưa thưa trước nhà
Tim đập mạnh bước ra hòa nhã
Trân đỡ vua xuống ngựa lên thềm
Ngọc chúc mừng ở dưới hiên
Giọng nàng trong trẻo êm êm như đàn
Nhạc nhìn thấy Nam Trân Mỹ Ngọc
Đều giống nhau như tạc như khuôn
Mặt mày xinh đẹp dễ thương
Thoáng trông phơn phớt giống hoàng hậu xưa.
Vua rầu rĩ khôn trào giọt lệ
Trần nhớ thăm con để trước kia
Trời xanh còn để bây giờ
Cũng bằng trạc tuổi trẻ thơ nhà này
Vua gạt lệ, cần môi cần lại
Ý nghĩ kia đang đuổi theo hồn
Cùng hai người trẻ vào vườn
Dùng trà dưới bóng trăng tròn sáng trong.
Trong lúc vua ngắm giòng nước bạc
Vụt lên, rơi lác đác như mưa
Trong bể nước bằng đá hoa
Thì muôn cành lá vàng hòa với nhau

Dưới gió nhẹ lao xao reo động
Tiếng hát ca khi bổng khi trầm :

— « Chúc đức vua sống muôn năm ».

Lá cây im lặng rồi lần lượt chim
Cùng đồng thanh reo lên trong trẻo :

« Chúc đức vua trường thọ muôn năm »

Bao nhiêu chim chóc xung quanh
Cũng xà bay đến ca vang không ngừng.

— « Thật kỳ lạ » Vua dừng xơi nước

Hỏi duyên do những vật lạ kỳ

Nghe xong lầm bầm khen hoài,

— « Thật ai ngờ được, trong đời không hai ».

Chim Thần-điều, trên cây, vọng xuống

Hơi cảm hờn cảm động run run:

— « Còn một sự lạ lùng hơn

Đức vua lại tưởng rằng không có à ?

Ngài còn nhớ chiều tà hôm ấy

Ngài đã từng nghe thấy những lời :

Ước gì em lấy nhà vua

Chẳng còn thao thức đêm khuya nỗi gì

Em sẽ sống cạnh người mãi mãi

Và sẽ sinh một gái một trai

Tính tình can đảm dũng oai

Mặt mày xinh đẹp như ngày nắng xuân...

Lòng tê tái, bồn chồn, rạo rức

Chim vô tình đã nhắc nhà vua

Hồi nhớ kỷ niệm thời xưa

Vua quay mặt khóc mắt vơi lệ đầy

Chim Thần-điều tiếp ngay lời nói :

— « Một đấng vua mà lại tin rằng

Người đã thốt lời sạch trong

Là người nham hiểm bắt lương được à ?

Oan hoàng hậu, nào bà có tội

Nỡ giam vào ngục tội lãnh cung

Thương thay một kiếp xuân xanh
 Nửa đời phải chịu cực hình khổ thân.
 Kẻ độc ác đã làm chàng thoát
 Đạo của trời cũng chết trước sau
 Như mù phù-thủy bạc đầu
 Hại người lương thiện trời nào để yên.
 Hỡi đức vua, lạng yên chim thuật
 Rõ đầu đuôi hư thật chuyện kia
 Đã man lăm chẳng ai ngờ
 Di đem cháu trẻ thả cho chết chìm
 Dưới lòng sông trong đêm mờ tối
 Trời xui sao gió nổi theo giòng
 Rạt vào vờn một phú thương
 Ông nuôi chăm chỉ một lòng mến yêu.
 Trẻ lớn lên chúng đều khỏe mạnh
 Ông tuổi già lâm bệnh luôn luôn
 Ngày kia từ giã cõi trần
 Bây giờ trẻ đã mười lăm tuổi đầu
 Chẳng ai xa lạ đâu ngài ạ
 Chính chủ chim đang lả lơi cười »
 Nhà vua sung sướng mừng vui
 Cha con gặp mặt bao lời hàn huyên
 Về cung điện vua truyền cung nữ
 Hoàng hậu mời ra khỏi lãnh cung
 Mẹ con đoàn tụ vui mừng
 Chuyện trò cho thỏa cách trùng bấy lâu...

Cùng đêm ấy trên lầu Vọng Nguyệt
 Lan, Hồng đang thưởng nguyệt thu tròn
 Bỗng đâu bay đến chim thần
 Minh trắng như tuyết, đậu gần mái hiên
 Chim vừa cồ cất lên tiếng quát :
 — « Hỡi hai người độc ác hiểm tâm !

Nhà vua đã tìm thấy con
 Liệu đường tự xử lấy thân cho rồi
 Kẻo mai đây vua đòi vào nội
 Bị kẹp cùm, tra hỏi liệu sao ?
 Bấy giờ còn mặt mũi nào
 Trông thấy hoàng-hậu cháu thơ cho đành :
 Vợ đầu bếp thất kinh hồn phách
 Bùn rún người, hối trách phận mình
 Đâm đầu xuống giếng. Thôi đành
 Thác đi hóa kiếp thủy thành làm ma !
 Vợ nhạc sĩ thôi thà tự vẫn
 Cùng chung theo số phận lìa nhà
 Lụa hồng treo cổ vào xà
 Thác về âm phủ làm ma ải thành
 Thế là hết xuân xanh một kiếp
 Sống ngày rày đã chết ngày mai
 Hiềm tâm thù ghét hại người
 Trời nào nỡ để đời đời sống yên,

NAM - ANH

● Nhà sách NGUYỄN KHÁNH ĐÀM 12 phố
 Sabourain Saigon nhận đóng sách kể từ nay.
 Các bạn đọc *Truyền Bá* đưa *Truyền Bá* lại
 đóng bìa carton sẽ được tính giá đặc biệt.

PHU TRƯ'ÔNG TRUYỀN BẢ

ÔNG THẮNG VIỆT

TIỂU-THUYẾT DÀI CỦA LÊ VĂN-TRƯỜNG

(Xem từ số 82)

Ông thấy thế mừng lắm. Ông thường bảo với bố Chi :

— Nếu còn khoa cử, thì thằng này có đỗ đến tiến-sĩ, bằng nhỡn.

Hôm thứ hai, lúc đang học, Việt Lỗng ngừng lại :

— Thế chỉ học bài hôm thôi à? Mai cháu ra Hà-nội, ai dạy cháu nữa. Cháu cũng muốn biết chữ nho để viết thư cho ông để ông khỏi phải nhờ a xem. Và nếu ông có viết thư cho cháu thì cháu đọc được.

— Học lâu lắm mới viết thư được.

— Thì cháu học lâu cho tới bao giờ viết thư được mới thôi. Nhưng ông phải ra Hanoi ở luôn dạy cháu. Cháu đi học về, trưa và tối ông dạy cháu. Ông dạy cả thằng Nam nữa.

Ông vin vào đấy để tìm cơ tháo lui :

— Em cháu nó yếu lắm. Học nhiều thế lao lực.

— Thì ông dạy một mình cháu.

Cụ Tú bị thằng Việt dồn mãi mới tìm kế đánh trống lảng :

— Thôi hôm nay học thế thôi. Cháu đi chơi, ra câu với ông.

Việt ngheo cồ :

Không. Cháu học nữa cơ. Không rồi đây cháu ra Hanoi không có ai dạy, không được học nữa. Họ của ông được chữ nào hay chữ ấy.

Ông nghe cháu nói thế, cảm động, và muốn cho cháu đi chơi, ông nói xuôi :

— Ừ thế cháu cứ đi câu đi, rồi ông ra ông dạy.

Thằng Việt nhảy lên :

— Đúng thế nhé, ông nhé

Rồi nó gọi ầm nhà :

— Bõ Chi ơi, đem cành câu dây cho tôi, đào giun đi, ông bằng lòng ra Hanoi rồi, ông không nói dối nhé

Cụ Tú biết mình lỡ lời, nhưng thấy cháu đang vui không muốn làm mất sự vui của cháu.

— Ừ ông không nói dối.

Hai ông cháu đem nhau ra bờ ao dưới gốc cây xung mát rười rượi. Ông không câu chỉ ngồi nhìn cháu câu. Nhìn cháu câu đã là một cái thú, huống hồ lại nhìn một thằng cháu câu sát cá, cứ những cử chỉ « nghề-nghiep » y như một người sinh-nhai về nghề câu cá.

Truyện Khương-tử-Nha, truyện Hàn-Tứ toàn những truyện anh-hùng phải trong lúc bất-đắc-chí phải dùng cái cần câu làm kế sinh-nhai. Ông đem ra kể cho cháu nghe. Cháu vừa nghe, vừa giật áo ông không

cho ai câu bao giờ lên lắm cá. Chỉ một loáng, cháu giật được chín mươi con dõ. Ông khoái chí gọi bõ Chi :

— Gián lên cho tao nống rượu.

Cháu cũng đặc chí :

— Cháu câu giỏi thế này nói đại nhõ nghèo, cháu cũng câu cá nuôi được ông, ông nhĩ.

Ông rung đùi :

— Được thừa đi chứ,

Bõ Chi vừa nhấc cá vào rỏ vừa cười :

— Tướng cụ đẹp như thế kia, bao giờ cụ nghèo được.

Việt lúc ấy mới nhìn kỹ ông :

— Ồ, ông trông như Quan-công ấy ông ạ.

Ông xua tay :

— Suyt, đừng nói thế, phải tội, cháu.

*
* *

Bõ Chi vừa bê vò rượu thuốc ra chút vào chai, vừa bảo :

— Hôm nay, cụ vui lắm. Chả bù với những hôm trước không có cậu ở đây, cụ cứ ủ rầu rầu.

Việt gấp một con dõ đặt vào bát ông :

— Ông thử ngấu một con cá dõ của cháu câu xem có ngon không ?

Ông nhai ngau ngáu, rồi nhìn vò rượu, ông liền tìm cách đánh trống lảng sự đi Hanoi :

— Ông cũng muốn ra Hanoi ở với các cháu quá, nhưng ông chỉ hiềm ngoài ấy không có rượu lậu. Mà ông thì chỉ uống quen rượu lậu thôi.

Việt đang nhai, ngừng lại chỗ mắt nhìn ông :

— Mợ cháu sẽ mua ông xơi.

— Đâu có bán?

— Thế thì cháu về đây, cháu đem ra cho ông.

— Đi đường lính đoan họ bắt, cháu không sợ à?

— Cháu không sợ. Không thế, ông đã không ra Hanoi ở với cháu.

Ông chống dũa vào thành mâm lặng im. Trong lòng ông lúc ấy vẫn lên những ý-nghĩ phân-vân ông nửa muốn ra, nửa không muốn ra. Không ra thì nhớ cháu, mà ra thì sợ Hanoi không thích hợp cho cái đời sống của mình. Thắng Việt trông thấy ông buồn liền vội nói :

— Thôi ông không muốn ra với các cháu thì thôi. Cháu không dám ép ông để ông phải buồn như thế.

Cụ Tú ngừng đầu dậy :

— Ông cũng muốn ra lắm. Nhưng ở ngoài ấy thì ồn-ào. Mà ông thì đã quen yên-tĩnh.

— Thì thôi. Nhưng cháu về cháu bảo thế nào với thằng Nam.

— Cháu bảo như ông đã nói.

Thắng Việt biết ông không thích nên nó không dám ép nữa, nhưng từ đấy, nó mất hẳn vui vẻ. Nó không nhảy, không chạy, không cười, không nói.

(Kỳ sau đăng tiếp)

Bạn đọc Truyền Bá đều nên tìm T.T.T.B. mới bắt đầu đăng

CON NHÀ GIÀU

một truyện dài rất hay
của Lê - văn - Trương

CÁI TẮT

Vì có một việc bận, chúng tôi phải đi qua tỉnh Orleans. Hôm ấy trời mưa nên chúng tôi phải vào trọ nhà một người dân lương thiện và rất nhân đức tên là Lepelletier.

Dưới đây là một câu chuyện mà người thợ cạo kể lại cho chúng tôi nghe :

« Ông Aubertot đứng ở cửa chơi mát, ông Lepelletier đến nói với ông ta rằng :

— « Thưa ông, ông không bố thí cho những người bạn của tôi tức là những người nghèo khổ ? Có lẽ họ sắp chết vì đói rét. »

Ông Aubertot đáp lại

— « Hôm nay tôi không cho, ông Lepelletier ạ ! »

Ông Lepelletier hỏi tiếp :

— « Nếu ông làm những việc này thì tôi mới biết lòng nhân đức của ông. »

Có một người đàn bà nghèo không có một mảnh áo để cho con mặc... »

Ông Aubertot gắt :

— « Tôi không biết ! Mặc kệ nó ! »

Ông Lepelletier lại nói :

— « Có một người thợ nề vì ngã què tay và không đi làm được và bị đói từ hôm kia. »

Cũng như lần trước ông Aubertot lại gắt :

— « Tôi cũng không biết, mời ông đi về. »

Ông Lepelletier rằn rĩ :

— « Thế ông không làm những điều đáng kính trọng ư ? Mọi ngày ông vẫn cho họ mà ! »

— Tôi không biết. Tôi không biết. Ông để cho tôi nghĩ. Khi tôi muốn cho thì tôi không cần ai phải cầu khẩn. »

Nói xong, ông Aubertot quay lưng đi vào cửa hàng, ông Lepelletier theo sau đến chỗ quầy hàng rồi đến phòng ngủ ông Aubertot.

Khi ông Aubertot thấy ông Lepelletier lẻo đẻo theo, và trong cơn tức giận, ông Aubertot tát ông Lepelletier một cái.

Ông Lepelletier mỉm cười nói :

— « Cái tát ấy là phần của tôi. Còn những người nghèo của tôi, ông không cho gì à ?... »

ĐỖ BÍCH-LAN

(Phỏng theo một chuyện ngoại quốc)

NẬT ỨC

SỐ BÍ MẬT

Tôi bắt đầu viết từ 1 đến số bí mật theo thứ tự 1, 2, 3, 4, 5 v. v. nhờ các bạn tính hệ số ấy, chỉ biết rằng tôi đã dùng 546 chữ số.

(Xem trả lời trang 38)

LÊN KIM-NHAN

Lên Kim-Nhan ở địa phận phủ Tương-Dương, thuộc tỉnh Nghệ-An. Lên này cao lắm. Đứng xa, như ở Rạng (thuộc Thanh-Chương) người ta vẫn thấy rõ ràng, màu xanh lục đẹp mắt lắm.

Không mấy ai trèo lên được tới đỉnh, vì lên núi dốc và đá trơn. Người ta bảo phía trên có miệng hang đi xuống đất, càng vào bao nhiêu càng thấy tối đen, cho nên không ai dám đi xuống sâu.

Lục truyền rằng khi có vị vua chúa nào băng hà, thì có một tấm lụa đỏ bay vào miệng lên, tự nhiên có tiếng nổ, tức là hồn vị vua chúa ấy vậy.

Người ta lại nói rằng về triều vua Minh-Mệnh là một ông vua có vi, ngoài dân gian bảo Ngài nhìn vào đâu thì cháy đó, cho nên khi Ngài đi đâu, phải che kiệu, nhà vua sai các quan về bản đồ các quả núi lớn, có tiếng. Khi quan bản tỉnh dâng lên bản đồ lên Kim-Nhan và nhà vua trông thấy, lấy làm lạ, sao lại có quả núi cao và nhọn như ngòi bút? Ngài bảo thế và lấy bút gạch ngang ngọn hòn lên, thì cùng lúc đó, lên Kim-Nhan tự nhiên tự xuống, thành ra có cái ngấn ở giữa, hiện nay vết tích đó vẫn còn.

THANH-LAM

TIN TỨC T. B.

Bạn Nguyễn Văn Đức Thái Bình 1) Gửi về, hoan nghênh và xem thế nào mới trả lời được 2) Không chữ nho. 3) Khoa học thực hành, được. 4) Lịch sử, phiếu lưu.

Các bạn Lê trung-Vinh, Vũ-Cam, Mai-Hiến, Lê-Dung, Ng-năng-Kỳ, Liu A Bân, Nguyễn bá Phúc, Nguyễn Canh, Tân An, Ng. hữu Tông, Ng. đình Cầm, Quốc-

Thục, Hoàng - kim - Chung, Tùng lâm Tử Mộng - Ngân,, Đào - quang - Hồng, Trịnh văn Thời, Phan đắc Châu, Xuân Thành, Đặng xuân Bông.

Đã nhận được cả. Cảm ơn các bạn.

Bạn Lê Liệu. Bài về tết Truyền Bá gửi về sớm càng hay. Bài của bạn đã nhận được rồi.

Bạn Hùng Phong, Hoài Anh. Gửi về T. T.T.B. được.

MÈO KHÔNG PHẢI CÁO.

Một người nhà quê thật thà ôm con mèo ra chợ bán có bốn thằng bợm muốn lừa gạt để lấy mèo của bác nhà quê; chúng bèn bày mưu, mỗi thằng đứng cách nhau một quãng đường.

Người nhà quê vừa ôm mèo qua chợ thấy một thằng bảo : — « Bác ôm con cáo đi đâu đấy ? »

Người nhà quê cãi :

— « Mèo của người ta mà anh lại bảo là cáo à? Đi một chốc lại thấy thằng thứ hai nói :

— « Bác ôm con cáo đi bán đấy ư? Bán cáo thì được mấy đồng tiền ? »

— Không phải cáo đâu, mèo đấy ! — Bác nhà quê cãi vậy.

Đi một chốc, lại đến thằng thứ ba nói :

— « Bác ôm cáo đi đâu thế? Ai lại ôm cáo vào người thế kia ! ?

Người nhà quê nghi hoặc không nói gì nhìn lại con mèo...

Đi quãng nữa lại thấy thằng thứ tư nói :

— Ôi ! Con cáo, trông nó sao mà dữ tợn làm vậy. Bán thì ai người ta mua.

Đến bạn này, người nhà quê chắc thật mình đang ôm con cáo chứ không phải là mèo, liền quăng con mèo ra giữa bỏ đi.

Bốn thằng bợm đến bắt lấy mèo đem ra chợ bán được tiền về chia nhau chén.

ĐÀO HẠNH-NGUYỄN

NGƯỜI CON BỊ TRUẬT GIA TÀI

Một thương gia người Anh sinh hạ được hai con. Con cả rất mực hiếu thảo. Trái lại, anh con thứ luôn luôn làm rầu lòng cha bởi những tính xấu xa, dè tiện. Sau nhiều lần khuyên bảo dậy dỗ hoài, nhà thương gia nhất định cắt phần gia tài của người con thứ. Có lẽ buồn phiền đã hại hết sức khỏe, nên ông đâm ra ốm nặng. Anh con bất hiếu kia hối hận quyết sửa đổi tâm tính. Người cha vui vẻ lại. Nhưng than ôi ! nuốn lắm rồi : ông chết không kịp chữa lại lời rong chúc thư. Và lại hắc đầu nó đã thật lòng sửa đổi tính nết.

Sau ngày chôn cất cho người quá cố, anh con hứ mới biết cái ý định của cha trước kia. Nhưng nh không nói một lời, ăn cứ lặng yên thờ ịnh vong linh cha. Cho ới khi việc gia tài vỡ lở a, anh mới nói : « Tôi ảng bị cắt phần. Cha tôi ồng bằng lắm.

Cảm động, người anh ép mạnh em vào lòng : Em ơi, khi cha còn ồng, cha giao gia tài cho nh để ta chia nhau. hưng cha đã cắt phần m là vì thời em còn giữ hững tính xấu. Chứ ầy giờ, em đã là người oàn toàn, em có quyền ược dự hưởng. Rồi để nh giả em miễn là em 10 giờ cũng được như ầy giờ. »

THANH ĐẠO

NGỰ NGÓN

QUẢ DƯA VÀ CON NGỰA

Người nhà quê thực thà bụng tốt
May giồng dưa được một quả to
Nghĩ thầm là của trái chua
Quyết đem vật lạ đầu mùa dâng quan.
Quan sở tại vội ban nhời thưởng
Ba mươi đồng bạc thưởng trao cay.
Người dâng dưa sung sướng thay
Về khoe làng xóm : « Dưa này đất sao ! »
Dưa một quả, bạc trao ba chục
Nhà chân quê được lúc vinh vang
Có ông Chánh Bá trong làng
Vốn người lòng đỏ vị vàng nhuộm đen
Thấy dưa nọ ban khen được thưởng
Ba chục đồng giá tưởng thật cao
Nhà mình sẵn ngựa tốt sao
Đem dâng hẳn được đến bao nhiêu tiền
Về sắm người vội liền chọn tất,
Lựa một con tốt nhất dâng quan
Quan khen : « Ngựa tốt nhất đàn
Lòng ông Chánh Bá đền hoàn sao phu ! »
Quả dưa đó vừa mua ba chục
Gọi đến công bố lúc chẵn nuôi »
Ông nghe chột điếng rụng rời.
Hỏi rằng ai bảo hám mồi, tham tâm !
Ngự ngôn tham thì tham
Bụt đã bảo thầm rằng chớ có tham.

PHAM VĂN-ĐỐP

MỘT CÂU NÓI CÓ Ý NGHĨA

Một người thầy
giòng ở quận An-
gers có tiếng là
nhân từ, bác ái
với những kẻ nghèo
hèn đói khó. Người
ta thường bảo
ông : « Ông đừng
phung phí cho kẻ
khốn khó. Nên để
cái tiền ấy mà đắp
thêm vào cho nhà

cửa có vẻ đẹp có
hơn không ? »

Ông thủng thỉnh
đáp : « Về mùa
đông, tôi vào trong
nhà, không thấy
các bức tường
kêu rét ; nhưng
chỉ độc nghe tiếng
thảm thương của
những người nghèo
khó ở ngoài đường
run rẩy xin quần
áo mặc.

Hái mấy cánh hoa thơm

● Trong cuộc vật lộn với đời, kẻ thù đầu tiên mà ta phải chiến đấu chính là ta. *P. Monsabré*

● Tha thứ cho người, hơn là sỉ nhục họ. *Rozan*

● Khi các anh chọn bạn, các anh hãy coi như một ngày kia, họ sẽ thành kẻ thù của các anh. *Stendhal*

● Người ta ai cũng phạm lỗi : nhưng kẻ đạo đức giả che đậy giấu giếm người hư thì khư khư giữ lấy ; còn người thực thà tìm cách đề sửa mình. *Jules Favre*

● Quở phạt một cách giận dữ, không phải là quở phạt, mà là trả thù.

De Labrousse-Rochefort

VŨ NGỌC BÌNH

Ô CHỮ HÌNH THANG

```

X X X
X X X X
X X X X X
X X X X X X
X X X X X X X
X X X X X X X
    
```

Ngang

1. — Một giống người ở Đông-Dương.
2. — Tiếng gió thổi — Một loài sống ở dưới nước.
3. — Mau.
4. — Tên một thứ quả.
5. — Hình chụp — nhà làm sách — một thứ quả.
6. — Không mẫn — ôm chặt.

Đọc

1. — Truyền Bá ở nhà này bán ra.
2. — Chùa sơn lâm — một củ đề án.
3. — Trí khôn ở đây — trái với uống — một mùa.
4. — Người hơn tuổi mình — không nhiều.
5. — Một quả có vẻ dịp tết.
6. — Ôn ào.
7. — Tiếng kêu đau.

(xem trả lời trang 39)

TRẢ LỜI NÁT OC

Từ 1 đến 9 tôi phải dùng 9 chữ. Từ 10 đến 99 tôi phải dùng 90 số có 2 chữ vị chi : $2 \times 90 = 180$ chữ. Vậy từ 1 đến 99 tôi phải dùng : $180 + 9 = 189$ chữ số.

Số chữ còn lại : $546 - 189 = 357$ chữ những chữ này dùng để viết những con số có 3 chữ. Vậy thì từ số 100 đến số bí mật có : $\frac{357}{3} = 119$ số có 3 chữ.

Số bí mật ấy là : $119 + 99 = 218$. Các bạn không tin cứ viết rồi tính mà xem rất đúng.

H. C. CẦU

Tính hoa học cũ

HỌA PHÚC KHÔN LƯƠNG

Một ông lão ở gần cửa ải (nước Tàu) có con ngựa tự nhiên đi sang nước Hồ mất. Người quen biết đều đến hỏi thăm. Ông lão nói : « Mất ngựa thế mà phúc cho tôi đấy biết đâu ! »

Cách mấy tháng con ngựa lại về và lại đủ thêm được một con ngựa hay nữa. Mọi người lại đến mừng rỡ. Ông lão lại nói : « Được ngựa thế mà họa cho tôi đấy biết đâu ! »

Từ khi được ngựa hay con ông lão thích cười chang may một hôm ngã què chân. Mọi người đều đến hỏi thăm. Ông lão nói : « Con què thế mà phúc cho tôi đấy biết đâu ! »

Cách một năm có giặc hồ. Nhà vua bắt lính đi đánh giặc. Quân lính mười người chết chín. Chỉ con ông lão, vì què, không phải đi lính, mà cha con vẫn có nhau.

NGUYỄN OANH

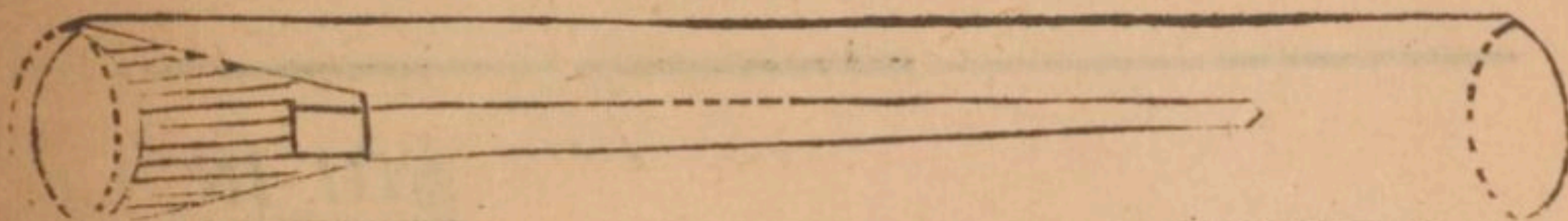
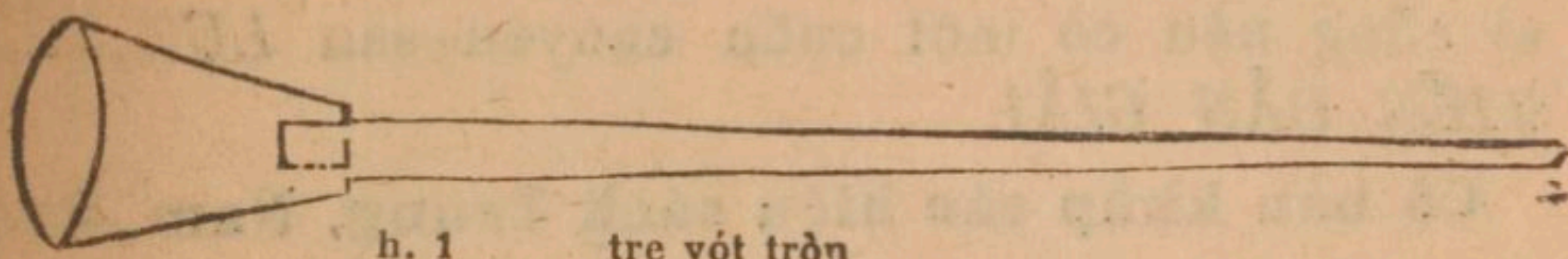
THỦ CÔNG TRUYỀN BÀ

ÔNG XÌ ĐỒNG BẮN BẰNG TÊN

Các bạn lấy một đoạn nứa dài độ 20cm hay 25cm, hở hai đầu, đường kính hơn 1cm. Đó là lòng súng. Muốn làm tên thì lấy một đoạn tre dài gần bằng lòng súng, vót tròn, đầu lớn đầu bé. Xong lấy bìa làm một cái côn (cône) bỏ cho vừa lòng súng. Đem buộc cái côn vào đầu lớn. Đầu bé nên vót nhọn, (hình 1). Khi muốn bắn bỏ tên vào lòng mà thôi (hình 2).

P. S. khi thôi nên đặt sát vào miệng.

côn bằng bìa



RU'O'U

Một hôm, vua Alexandre mời hết những quần thần vào cung dự tiệc.

Tiệc xong, mọi người đều say mềm. Họ đều kể lại thủ đoạn anh hùng của những người đời xưa.

Ông Clitus, đứng trước mặt vua Alexandre mà nói một cách rất tự nhiên : — « Không người nào anh hùng và can đảm bằng vua Philippe (1) cả ». Vua Alexandre giận lắm ; ngài không muốn ai tâng bốc người khác trước mặt mình — dù người đó là cha ngài. Ngài xô ghế đứng dậy và hỏi ông Clitus : — Anh nói gì ? » — « Tôi nói .. — Ông Clitus trả lời — tôi nói không ai anh hùng và can đảm bằng vua Philippe cả ». Vua Alexandre lại hỏi : « — Còn tôi thì thế nào ? » Ông Clitus cười ồ : — « Bệ hạ à ? Bệ hạ cũng chỉ như những người khác mà thôi ». Lập tức, vua Alexandre nhẩy xổ lại, rút gươm ra và đâm

vào giữa ngực ông Clitus. Máu ở trong ngực ông Clitus phun ra làm cho vua Alexandre tỉnh rượu, và ngài truyền cho gọi danh y đến. Nhưng quá chậm rồi. Clitus đã gục xuống chết. Thấy thế, vua Alexandre hối hận và ngài thề sẽ không uống rượu nữa.

Ít lâu sau, việc g ết người đã hầu quên trong trí nhớ, vua Alexandre lại bắt đầu uống rượu.

Một hôm, trong một tiệc rượu, vua Alexandre đã quá say. Ngài rót rượu vào một cốc to và đổ ai dám uống thì cùng mình. Mọi người đều im lặng. Vua Alexandre đưa cốc lên miệng uống một hơi hết sạch. Uống xong, vua Alexandre gục xuống. Mọi người đều chạy lại và xúm quanh ngài.

Vài hôm sau, vua Alexandre chết. Năm ấy ngài mới 32 tuổi.

Ấy là cái chết sâu thẳm của một người anh hùng đời thượng cổ.

(1) Vua Philippe cha Alexandre.

MỘNG-MỒ dịch

TRẢ LỜI Ô CHƯ

Ngang

- 1.) Thồ. 2.) Áo — cá. 3.) Nhanh. 4.) Danh — ồi. 5.) Ảnh — in — na 6.) Nhặt — ghi.

Dọc

- 1.) Tân-Dân. 2.) Hồ — hành. 3.) Óc — ăn — hạ. 4.) Anh — it. 5.) Hồng. 6.) Inh. 7.) Ái.

DÂN-SINH

1^{re} Juillet 1943

Lục Vân Tiên dẫn giải

Trong **PHÒ - THÔNG CHUYÊN - SAN**

200 trang, giá bán 1\$50

Trong dịp hội Khuyến học Saigon làm lễ kỷ niệm
cụ NGUYỄN ĐÌNH CHIỂU, tác giả **LỤC VÂN TIÊN**
ai cũng nên có một cuốn chuyên-san **LỤC VÂN**
TIÊN DẪN GIẢI.

Có bán khắp các hiệu sách Trung, Nam, Bắc.

MỜI IN LẠI

CHINH PHU

NGÂM KHÚC DẪN GIẢI

của NGUYỄN ĐỖ - MỤC — Giá bán : 0\$80

DẦU ĐẠI-QUANG

Trừ phong, giải cảm, phong ngứa sưng hàn, ngáo
ngừa mưa nắng, khi đi đường xa, hoặc lúc ở nhà, có
sẵn một lọ dầu Đại-Quang trong mình, sẽ tránh khỏi
các chứng bệnh vặt xảy đến bất kỳ. Dầu Đại-Quang
là một món vật báu để hộ thân, rất có công hiệu.

Xin nhớ nhũn con Bướm

như Đại-Quang mới là Dầu thật chính hiệu.

38, Phố hàng Ngang, Hanoi, giá mỗi 803